

<p>Lưu ý: <i>Quan sát và theo dõi tốc độ đọc của đối tượng M1</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nhận xét chung và tuyên dương các nhóm * Yêu cầu 1 học sinh đọc cả bài. - Giáo viên nhận xét, tuyên dương. 	<ul style="list-style-type: none"> - Lắng nghe. - Học sinh đọc .
<p>3. HĐ Tìm hiểu bài: (8 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Hiểu ý nghĩa: Tả vẻ đẹp của cây đa quê hương, thể hiện tình cảm của tác giả với quê hương. <p>*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân -> Chia sẻ cặp đôi -> Chia sẻ trước lớp</p>	
<ul style="list-style-type: none"> * GV giao nhiệm vụ (câu hỏi cuối bài) *YC HS làm việc cá nhân => Chia sẻ cặp đôi => Tương tác trong nhóm <p><i>*TBHT điều hành các nhóm chia sẻ trước lớp.</i></p> <ul style="list-style-type: none"> - Bạn nhỏ trong bài thơ đang ở đâu ? - GV: Ô Lâu là một con sông chảy qua các tỉnh Quảng Trị và Thừa Thiên – Huế, khi đất nước ta còn bị giặc Mĩ chia làm hai miền thì vùng này là vùng bị địch tạm chiếm. - Vì sao bạn phải “cất thềm” ảnh Bác? (HS M3, M4) - Ở trong vùng tạm chiếm, địch cấm nhân dân ta treo ảnh Bác Hồ, vì Bác là người lãnh đạo nhân dân ta chiến đấu giành độc lập, tự do. - Hình ảnh Bác hiện lên ntn qua 8 dòng thơ đầu? - Tìm những chi tiết nói lên tình cảm kính yêu Bác Hồ của bạn nhỏ? - Qua câu chuyện của một bạn nhỏ sống trong vùng địch tạm chiếm, đêm đêm vẫn mang ảnh Bác Hồ ra ngắm với sự kính yêu vô vàn của thiếu nhi Miền nam, thiếu nhi cả nước đối với Bác- vị lãnh tụ kính yêu của dân tộc. - Giáo viên trợ giúp HS hạn chế + Khích lệ trả lời (HS M1). Lưu ý cách diễn đạt ý (HS M3, M4)). - Giáo viên rút nội dung. 	<ul style="list-style-type: none"> -HS nhận nhiệm vụ -Thực hiện theo sự điều hành của trưởng nhóm +Tương tác, chia sẻ nội dung bài * Đại diện nhóm chia sẻ + Các nhóm khác tương tác *Dự kiến nội dung chia sẻ: - ở vùng địch tạm chiếm. - ... bên bên Ô Lâu. - a) Sợ giặc phát hiện. b) Giặc cấm. - HS nghe. - ... đôi má hồng hào, râu, tóc bạc phơ, mắt sáng tựa vì sao. - ... giờ xem ảnh Bác cất thềm bấy lâu, càng nhìn càng lại ngẩn ngơ, ôm hôn ảnh Bác mà ngỡ Bắc hôn. - ... Bạn nhỏ luôn mong nhớ Bác Hồ. - HS lắng nghe. + HS nhắc lại.

4. HĐ Học thuộc lòng bài thơ: (8 phút)

***Mục tiêu:**

- Học sinh đọc thuộc 6 dòng thơ đầu. Một số học sinh thuộc được cả bài thơ và trả lời được câu hỏi 2 (M3, M4).

***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân - cả lớp**

- Giáo viên treo bảng phụ đã chép sẵn bài thơ, yêu cầu học sinh đọc đồng học sinh học thuộc lòng.

- Tổ chức cho học sinh thi đọc thuộc lòng bài thơ.

- Bình chọn bạn thuộc nhanh nhất

- *Đọc đúng: M1, M2; Đọc hay: M3, M4*

- Học thuộc lòng bài thơ.

- Các nhóm thi đọc theo nhóm, cá nhân thi đọc cá nhân.

- Bình chọn bạn đọc hay và thuộc bài nhất

5. HĐ vận dụng, ứng dụng (2 phút)

- Qua câu chuyện em hiểu thêm điều gì?

- Bạn nhỏ trong bài thơ như thế nào đối với Bác Hồ ?

->... mong nhớ Bác, mong muốn được gặp Bác.

- Các em muốn được gặp Bác không ? Vậy các em phải cố gắng học thật tốt để là cháu ngoan của Bác và sẽ được đến lăng Bác để viếng Bác.

- Giáo viên chốt lại những phần chính trong tiết học.

6. Hoạt động sáng tạo (2 phút)

- Đọc diễn cảm bài cho cả nhà cùng nghe.

- Tìm các văn bản (bài thơ, bài văn, câu chuyện) có chủ đề về Bác Hồđể luyện đọc thêm.

- Nhận xét tiết học.

- Dặn học sinh về nhà luyện đọc bài và chuẩn bị bài: *Chiếc rễ đa tròn.*

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....
.....
.....

TOÁN

TIẾT 143: LUYỆN TẬP

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết thực hiện phép tính, giải bài toán liên quan đến các số đo theo đơn vị đo độ dài đã học.

- Biết dùng thước để đo độ dài cạnh của hình tam giác theo đơn vị cm hoặc mm.

2. **Kỹ năng:** Rèn cho học sinh cách so sánh các số có ba chữ số.

3. **Thái độ:** Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

*Bài tập cần làm: bài tập 1, 2, 4.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Tư duy và lập luận toán học; Mô hình hóa toán học; Giao tiếp toán học.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Thước có chia vạch milimet. Hình vẽ bài tập 4.
- Học sinh: sách giáo khoa.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp, kỹ thuật động não
- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

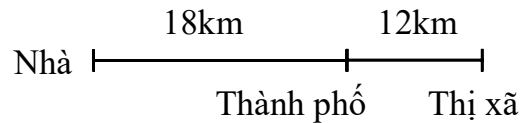
III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<p>-- TBHT điều hành trò chơi: Đố bạn biết: +Nội dung chơi: TBHT nêu ra một vài phép tính để HS đổi:</p> <p style="margin-left: 40px;"> $1\text{cm} = \dots \text{mm}$ $1000\text{mm} = \dots \text{m}$ $1\text{m} = \dots \text{mm}$ $10\text{mm} = \dots \text{cm}$ $5\text{cm} = \dots \text{mm}$ $3\text{cm} = \dots \text{mm}.$ </p> <p>- GV nhận xét chung, tuyên dương học sinh. - Giới thiệu bài mới và ghi đầu bài lên bảng: Luyện tập.</p>	<p>- Học sinh tham gia chơi.</p> <p>- Nhận xét</p> <p>- Lắng nghe.</p> <p>- Học sinh mở sách giáo khoa, trình bày bài vào vở.</p>
2. HĐ thực hành: (25 phút)	
<p>*Mục tiêu:</p> <p>- Biết thực hiện phép tính, giải bài toán liên quan đến các số đo theo đơn vị đo độ dài đã học.</p> <p>- Biết dùng thước để đo độ dài cạnh của hình tam giác theo đơn vị cm hoặc mm.</p> <p>*Cách tiến hành:</p>	
<p>-GV giao nhiệm vụ cho HS -GV trợ giúp HS hạn chế -TBHT điều hành HĐ chia sẻ: Bài 1: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp - Yêu cầu 2 em lên bảng chia sẻ kết quả, mỗi em làm một cột. - Các phép tính trong bài tập là những phép tính ntn? - Khi thực hiện phép tính với các số đo ta làm ntn?</p>	<p>- HS thực hiện theo YC của GV -HS tương tác cùng bạn *Dự kiến nội dung chia sẻ - Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài-> tương tác cùng bạn: + Là các phép tính với các số đo độ dài. +Ta thực hiện bình thường sau đó ghép tên đơn vị vào kết quả tính. $13\text{m} + 15\text{m} = 28\text{m}$ $66\text{km} - 24\text{km} = 42\text{km}$ $23\text{mm} + 42\text{mm} = 65\text{mm}$ $5\text{km} \times 2 = 10\text{km}$ $18\text{m} : 3 = 6\text{m}$ $25\text{mm} : 5 = 5\text{mm}.$</p>

- Nhận xét bài làm từng em.

Bài 2: Làm việc nhóm đôi – Chia sẻ trước lớp

- Vẽ sơ đồ đường đi cần tìm độ dài lên bảng như sau:



- Yêu cầu 1 em lên bảng chia sẻ kết quả.

- Nhận xét bài làm học sinh.

Bài 4: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp

- Yêu cầu HS nhắc lại cách đo độ dài đoạn thẳng cho trước, cách tính chu vi của một hình tam giác, sau đó yêu cầu HS tự làm tiếp bài.

- Giáo viên kẻ bảng như sách giáo khoa, YC học sinh làm bài.

- Tổ chức cho học sinh nhận xét bài làm của bạn trên bảng.

- Giáo viên nhận xét chung.

Lưu ý giúp đỡ để đối tượng M1 hoàn thành bài tập

⊕ Bài tập chờ:

Bài tập 3:

- Bác thợ may dùng tất cả bao nhiêu mét vải?

- 15m vải may được mấy bộ quần áo?

- Em hiểu may 5 bộ quần áo giống như nhau nghĩa là thế nào?

- Vậy làm thế nào để tính được 1 bộ quần áo may hết bao nhiêu mét vải?

- Vậy ta chọn ý nào?

- Học sinh tự tìm hiểu yêu cầu của bài và làm bài.

- Kiểm tra chéo trong cặp.

- Dự kiến KQ:

Bài giải

Người đó đã đi số kilômet là:

$$18 + 12 = 30 \text{ (km)}$$

Đáp số: 30km.

- HS thực hiện YC

- HS chia sẻ ND bài:

+ Các cạnh của hình tam giác là:

$$AB = 3\text{cm}, BC = 4\text{cm}, CA = 5\text{cm}$$

Bài giải

Chu vi của hình tam giác là:

$$3 + 4 + 5 = 12 \text{ (cm)}$$

Đáp số: 12cm

- HS nhận xét.

*Học sinh tự làm bài rồi báo cáo kết quả với giáo viên

- Dùng tất cả 15m vải.

- May được 5 bộ quần áo như nhau.

- Nghĩa là số mét vải để may mỗi bộ quần áo bằng nhau.

- Thực hiện phép chia $15\text{m}:5=3\text{m}$

- Chọn ý C

4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (2 phút)

/?/ Qua bài học, bạn biết được điều gì?

+ Ví dụ: 1 cm bằng bao nhiêu mi- li – mét

1 mét bằng bao nhiêu mi – li – mét?

/?/ Qua bài học, bạn có mong muốn, đề xuất điều gì?

- Tuyên dương HS nắm bài tốt.

5. HĐ sáng tạo: (1 phút)

- Giải bài toán sau: *Bề dày của một cuốn sách Toán là 5 mm. Một chồng sách gồm 8 cuốn sách như thế. Hỏi chồng sách đó cao bao nhiêu mi – li – mét?*

- Dặn học sinh về xem lại bài học trên lớp. Xem trước bài: **Viết số thành tổng các**

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

LUYỆN TỪ VÀ CÂU
TỪ NGỮ VỀ BÁC HỒ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Nêu được một số từ ngữ nói về tình cảm của Bác Hồ dành cho thiếu nhi và tình cảm của các cháu thiếu nhi đối với Bác(BT1); biết đặt câu với từ tìm được ở BT1 (BT2).

- Ghi lại được hoạt động vẽ trong tranh bằng một câu ngắn(BT3).

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng đặt câu.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh yêu thích môn học.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Ngôn ngữ; Văn học; Thẩm mỹ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bảng phụ ghi nội dung bài tập, bút dạ và 4 tờ giấy to.

- Học sinh: Vở bài tập Tiếng Việt

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, trò chơi học tập.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, “động não”

- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

2. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Bảng phụ ghi nội dung bài tập, bút dạ và 4 tờ giấy to.

- Học sinh: Sách giáo khoa

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC :

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (3 phút) - Gv kết hợp với TBHT điều hành trò chơi: Đố bạn biết: +Nội dung chơi: tổ chức cho học sinh nêu các từ chỉ các bộ phận của cây và các từ dùng để tả từng bộ phận. - Giáo viên tổng kết trò chơi, nhận xét, tuyên dương học sinh	- Học sinh tham gia chơi Ví dụ: + HS 1: Thân cây: khẳng khiu, sần sùi,... + HS 2: Lá cây: xanh muốt,... + HS 3: Hoa: thơm ngát, tươi sắc,... + HS 1: Cậu đến trường để làm gì? + HS 2: Tớ đến trường để học tập và vui chơi cùng bạn bè.

<ul style="list-style-type: none"> -TBVN bắt nhịp cho HS đọc bài thơ hoặc hát có nội dung về Bác Hồ - GV kết nối bài mới - Ghi đầu bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - HS hát tập thể - Học sinh mở sách giáo khoa và vở Bài tập
<p>2. HĐ thực hành (27 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Nêu được một số từ ngữ nói về tình cảm của Bác Hồ dành cho thiếu nhi và tình cảm của các cháu thiếu nhi đối với Bác (BT1); biết đặt câu với từ tìm được ở BT1 (BT2). - Ghi lại được hoạt động vẽ trong tranh bằng một câu ngắn (BT3). <p>*Cách tiến hành:</p>	
<ul style="list-style-type: none"> - GV giao nhiệm vụ cho HS - GV trợ giúp HS hạn chế - TBHT điều hành HĐ chia sẻ <p>Bài 1: Làm việc cá theo nhóm – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc yêu cầu của bài. - Chia lớp thành 4 nhóm phát cho mỗi nhóm nhận 1 tờ giấy và bút dạ và yêu cầu: <ul style="list-style-type: none"> + Nhóm 1, 2 tìm từ theo yêu cầu a. + Nhóm 3, 4 tìm từ theo yêu cầu b. - Sau 5 phút thảo luận, gọi các nhóm lên trình bày kết quả hoạt động. <p>- Nhận xét, chốt lại các từ đúng. Tuyên dương nhóm tìm được nhiều từ đúng, hay.</p> <p>Bài 2: Làm việc theo cặp – Chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi HS nêu yêu cầu bài tập. - Từng cặp HS thực hành hỏi đáp. <p>- Cả lớp và GV nhận xét.</p> <p>Bài 3: Làm việc cá nhân – chia sẻ trước lớp</p> <ul style="list-style-type: none"> - Gọi 1 HS đọc yêu cầu. - Cho HS quan sát và tự đặt câu. - Gọi HS trình bày bài làm của mình. GV có thể ghi bảng các câu hay. <p><i>Lưu ý giúp đỡ để đối tượng MI hoàn thành bài</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - HS thực hiện theo yêu cầu (Trưởng nhóm điều hành chung) - Dự kiến nội dung học sinh chia sẻ: <ul style="list-style-type: none"> - 1 HS đọc thành tiếng, cả lớp theo dõi bài trong SGK. - Nhận đồ dùng và hoạt động nhóm. - Đại diện các nhóm lên dán giấy trên bảng, sau đó đọc to các từ tìm được. Ví dụ: <ul style="list-style-type: none"> a) yêu, thương, yêu quý, quý mến, quan tâm, săn sóc, chăm chút, chăm lo,... b) kính yêu, kính trọng, tôn kính, biết ơn, nhớ ơn, thương nhớ, nhớ thương,... - Đọc yêu cầu trong SGK. - VD: a/ Bác Hồ luôn <u>chăm lo</u> cho tương lai của thiếu nhi Việt Nam. Khi cịn sống, tết trung thu nào Bác Hồ cũng <u>gửi thư</u> cho các thiếu nhi mà Bác vợ vàn <u>yêu quý</u>. - Đọc yêu cầu trong SGK. - HS làm bài cá nhân. - Tranh 1: Các cháu thiếu nhi vào lăng viếng Bác./ Các bạn thiếu nhi đi thăm lăng Bác. - Tranh 2: Các bạn thiếu nhi

<p><i>tập</i></p> <p>- Nhận xét, tuyên dương HS nói tốt.</p>	<p>dâng hoa trước tượng đài Bác Hồ./ Các bạn thiếu nhi kính cẩn dâng hoa trước tượng Bác Hồ. - Tranh 3: Các bạn thiếu nhi trồng cây nhớ ơn Bác./ Các bạn thiếu nhi tham gia Tết trồng cây.</p>
<p>3. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút) /?!/ Qua bài học, bạn biết được điều gì? - Đặt câu có từ: yêu quý, kính yêu. /?!/ Qua bài học, bạn có băn khoăn, thắc mắc gì? - Nhận xét tiết học. Tuyên dương những học sinh có tinh thần học tập tốt.</p>	
<p>4. HĐ sáng tạo: (2 phút) - Vẽ bức tranh về cảnh các bạn thiếu nhi trồng cây nhớ ơn Bác. - Đọc thuộc, ghi nhớ và thực hiện tốt 5 điều Bác Hồ dạy - Nhắc nhở học sinh về nhà xem lại bài đã làm, chuẩn bị bài sau: <i>Từ ngữ về Bác Hồ. Dấu chấm, dấu phẩy.</i></p>	

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

Thứ năm ngày 11 tháng 4 năm 2019

TẬP VIẾT

CHỮ HOA M (Kiểu 2)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Viết đúng chữ hoa *M kiểu 2* (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ), chữ và câu ứng dụng: *Mắt* (1 dòng cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ), *Mắt sáng như sao* (3 lần)

2. Kỹ năng: Hiểu nội dung câu ứng dụng: *Mắt sáng như sao* là

3. Thái độ: Rèn tính cẩn thận, chính xác. Yêu thích luyện chữ đẹp.

4. Năng lực: Góp phần hình thành và phát triển năng lực: Tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Mẫu chữ (cỡ vừa), bảng phụ viết sẵn mẫu chữ, câu ứng dụng trên dòng kẻ (cỡ vừa và nhỏ).

- Học sinh: Vở Tập viết – Bảng con.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, tia chớp.

- Hình thức dạy học cả lớp, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC

Hoạt động dạy	Hoạt động học
---------------	---------------

1. HĐ khởi động: (5 phút)

- TBVN bắt nhịp cho lớp hát.

- Cho học sinh xem một số vở của những bạn viết đẹp giờ trước. Nhắc nhở lớp học tập các bạn.

- Giới thiệu bài mới - Ghi đầu bài lên bảng.

- Hát bài: *Chữ đẹp, nét càng ngoan*

- Học sinh quan sát và lắng nghe.

- Theo dõi.

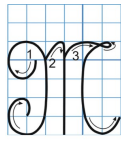
2. HĐ nhận diện đặc điểm và cách viết: (10 phút)

***Mục tiêu:** Biết viết chữ hoa theo cỡ vừa và nhỏ, chữ trong câu ứng dụng trên bảng con. Hiểu nghĩa câu ứng dụng.

***Cách tiến hành:** **Hoạt động cả lớp**

Việc 1: Hướng dẫn quan sát, nhận xét:

- Giáo viên treo chữ **M kiểu 2** hoa (đặt trong khung).



- GV hướng dẫn học sinh quan sát, nhận xét:

+ Chữ **M kiểu 2** hoa cao mấy li?

+ Chữ hoa **M** gồm mấy nét?

Việc 2: Hướng dẫn viết:

- Nhắc lại cấu tạo nét chữ: Chữ hoa **M** gồm 3 nét.

⇒ Cách viết chữ :

+ Nét 1: ĐB trên ĐK 5, viết nét móc 2 đầu bên trái (hai đầu đều lượn vào trong), DB ở ĐK2.

+ Nét 2: từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút lên đoạn nét cong ở ĐK5, viết tiếp nét móc xuôi trái, dừng bút ở đường kẻ 1.

+ Nét 3: từ điểm dừng bút của nét 2, lia bút lên đoạn nét móc ở ĐK5, viết nét lượn ngang rồi đổi chiều bút, viết tiếp nét cong trái, dừng bút ở đường kẻ 2.

- Giáo viên viết mẫu chữ **M** cỡ vừa trên bảng lớp, hướng dẫn học sinh viết trên bảng con.

- Giáo viên nhận xét uốn nắn cho học sinh cách viết các nét.

Việc 3: Hướng dẫn viết câu ứng dụng

- Giáo viên giới thiệu câu ứng dụng.

- Gọi học sinh đọc câu ứng dụng.

- HS quan sát chữ mẫu.

+ Học sinh chia sẻ cặp đôi

-> Thống nhất trước lớp:

+ Cao 5 li.

+ Chữ hoa **M** gồm 3 nét.

- Học sinh nhắc lại

- Học sinh nêu cách viết chữ :

+ **Nét 1:** ĐB trên ĐK 5, viết nét móc 2 đầu bên trái (hai đầu đều lượn vào trong), DB ở ĐK2.

+ **Nét 2:** từ điểm dừng bút của nét 1, lia bút lên đoạn nét cong ở ĐK5, viết tiếp nét móc xuôi trái, dừng bút ở đường kẻ 1.

+ **Nét 3:** từ điểm dừng bút của nét 2, lia bút lên đoạn nét móc ở ĐK5, viết nét lượn ngang rồi đổi chiều bút, viết tiếp nét cong trái, dừng bút ở đường kẻ 2.

- Quan sát và thực hành.

- Lắng nghe.

- Quan sát.

- Học sinh đọc câu ứng dụng.

- Lắng nghe.

<ul style="list-style-type: none"> - Giúp học sinh hiểu nghĩa câu ứng dụng: Mắt sáng như sao. - Hướng dẫn học sinh quan sát nhận xét: <ul style="list-style-type: none"> + Các chữ M, g, h cao mấy li? + Con chữ t cao mấy li? + Con chữ s cao mấy li? + Những con chữ nào có độ cao bằng nhau và cao mấy li? + Đặt dấu thanh ở những chữ cái nào? + Khoảng cách giữa các chữ như thế nào? <p>Giáo viên lưu ý:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên viết mẫu chữ Mắt (cỡ vừa và nhỏ). - Luyện viết bảng con chữ Mắt. - Giáo viên theo dõi, uốn nắn. Lưu ý học sinh cách viết liền mạch. 	<ul style="list-style-type: none"> -> <i>Dự kiến ND chia sẻ:</i> + Cao 2 li rưỡi. + Cao 1 li rưỡi. + Cao hơn 1 li. + Các chữ ă, a, n, u, o có độ cao bằng nhau và cao 1 li. + Dấu sắc đặt trên con chữ ă trong chữ Mắt và trên con chữ a trong chữ sáng. + Khoảng cách giữa các chữ rộng bằng khoảng 1 con chữ. - Quan sát. - Học sinh viết chữ Mắt trên bảng con. - Lắng nghe và thực hiện.
<p>3. HĐ thực hành viết trong vở: (15 phút)</p> <p>*Mục tiêu:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trình bày đúng và đẹp nội dung trong vở tập viết. <p>*Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp - cá nhân</p>	
<p>Việc 1: Hướng dẫn viết vào vở.</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên nêu yêu cầu viết: <ul style="list-style-type: none"> + 1 dòng chữ M cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ. + 1 dòng chữ Mắt cỡ vừa, 1 dòng cỡ nhỏ. + 3 dòng câu ứng dụng cỡ nhỏ. - Nhắc nhở học sinh tư thế khi ngồi viết và các lưu ý cần thiết. - Giáo viên lưu ý học sinh quan sát các dấu chấm trên dòng kẻ của vở là điểm đặt bút. <p>Việc 2: Viết bài:</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên yêu cầu học sinh viết bài, từng dòng theo hiệu lệnh của giáo viên. - Theo dõi, giúp đỡ học sinh viết chậm. <p><i>Lưu ý theo dõi và giúp đỡ đối tượng M1</i></p>	<ul style="list-style-type: none"> - Quan sát, lắng nghe. - Lắng nghe và thực hiện. - Học sinh viết bài vào vở Tập viết theo hiệu lệnh của giáo viên.
<p>4. HĐ vận dụng, ứng dụng: (3 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Giáo viên đánh giá – nhận xét một số bài. - HS nhắc lại quy trình viết chữ M (Kiểu 2) - Nhận xét, tuyên dương những học sinh viết tốt. - Trưng bày một số bài đẹp cho cả lớp lên tham khảo. - Yêu cầu HS nhắc lại nội dung bài học, những điểm cần ghi nhớ khi viết chữ M (Kiểu 2) 	
<p>5. Hoạt động sáng tạo: (2 phút)</p> <ul style="list-style-type: none"> - Viết chữ hoa “M”, và câu “Mắt sáng như sao” kiểu chữ sáng tạo. 	

- Nhận xét tiết học.
- Yêu cầu học sinh về hoàn thành nốt bài viết và tự luyện viết thêm cho đẹp.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

ĐẠO ĐỨC

BẢO VỆ LOÀI VẬT CÓ ÍCH (TIẾT 1)

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Kể được lợi ích của một số loài vật quen thuộc đối với cuộc sống con người.
- Nêu được những việc cần làm phù hợp với khả năng để bảo vệ loài vật có ích.
- HS(M3, M4) biết nhắc nhở bạn bè cùng tham gia bảo vệ loài vật có ích.

2. Kỹ năng: Rèn cho học sinh kỹ năng ra quyết định.

3. Thái độ: Yêu quý và biết làm những việc phù hợp với khả năng để bảo vệ loài vật có ích ở nhà, ở trường và nơi công cộng.

4. Năng lực: Góp phần hình thành các năng lực tự chủ và tự học; Giao tiếp và hợp tác; Giải quyết vấn đề và sáng tạo; Phát triển bản thân; Tự điều chỉnh hành vi đạo đức; tư duy phản biện.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng dạy học:

- Giáo viên: Phiếu thảo luận.
- Học sinh: Vở bài tập Đạo đức.

2. Phương pháp và hình thức tổ chức dạy học:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thảo luận nhóm, thực hành.
- Kỹ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, khăn trải bàn, động não.
- Hình thức dạy học cả lớp, theo nhóm, cá nhân.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động dạy	Hoạt động học
1. HĐ khởi động: (5 phút)	
<ul style="list-style-type: none"> - GV đưa ra 2 tình huống, HS giải quyết tình huống đó. (...) - Giáo viên nhận xét, tuyên dương học sinh có thái độ đúng. - Giới thiệu bài mới, ghi tựa bài lên bảng. 	<ul style="list-style-type: none"> - Học sinh trả lời. - Học sinh nhận xét. - Quan sát và lắng nghe.
2. HĐ thực hành: (27 phút)	
*Mục tiêu:	
<ul style="list-style-type: none"> - Kể được lợi ích của một số loài vật quen thuộc đối với cuộc sống con người. - Nêu được những việc cần làm phù hợp với khả năng để bảo vệ loài vật có ích. - HS (M3, M4) biết nhắc nhở bạn bè cùng tham gia bảo vệ loài vật có ích. 	
*Cách tiến hành: Làm việc cá nhân – Chia sẻ trước lớp	